

H.L, ngày 30 tháng 8 năm 2022

Số: **181**/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 148/2022/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Thôn Minh H, xã Minh L, huyện H.L, tỉnh Th. H

Nơi ở hiện nay: Thôn Ninh Ph, xã Đa L, huyện H.L, Th. H

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Thôn Minh H, xã Minh L, huyện H.L, Th H.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 6, khoản 7 Điều 26, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn Đ.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn Đ có đăng ký kết hôn hợp pháp. Sau thời gian chung sống, anh, chị xét thấy tình cảm vợ chồng đã rạn nứt, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, không thể đoàn tụ chung sống với nhau nên thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con*: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn Đ xác định vợ chồng có 02 con chung, cháu đầu tên Nguyễn Thị Bảo Ng, sinh ngày 19/10/2012; cháu thứ hai tên là Nguyễn Quốc Đ1, sinh ngày 10/5/2014.

- Hai bên thống nhất thỏa thuận: Giao hai cháu Nguyễn Thị Bảo Ng và Nguyễn Quốc Đ1 cho anh Nguyễn Văn Đ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chị Thảo được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng/cháu, hai cháu là 2.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9/2022 cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản và công nợ*: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn Đ thống nhất vợ chồng không có tài sản và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: **Chị Nguyễn Thị Th tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) và 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ, số tiền phải nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Thảo đã nộp là 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.L theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0009098 ngày 30/6/2022.**

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện H.L;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện H.L
- UBND xã Minh L, huyện H.L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Nghi**

